

Bản án số: **100/2022/HS-ST**
Ngày: 20/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú, ông Lê Quang Khỏe.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang D- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiệm- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 25/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 và các thông báo tạm dừng, thông báo mở lại phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1989. ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn T1 và bà Hoàng Thị M. Bị cáo đã ly hôn và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 107/2009/HSPT ngày 17/12/2009, bị TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Lê Văn C, sinh năm 1984. ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn T2 và bà Phạm Thị Q. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Tại Bản án số 1132/HSPT ngày 07/8/2003, bị TAND Tối cao xử phạt 42 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” (được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 01/9/2004, đã xóa án tích).

- Tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 29/11/2013, bị Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (*nộp tiền phạt ngày 17/12/2013, đã xóa tiền sự*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Phạm Văn T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/4/2021, Lê Văn C, Phạm Văn I, Hoàng Văn D đến chơi nhà Phạm Văn T ở thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T, C, I, D thống nhất cùng nhau sử dụng ma túy đá. C đưa cho D 330.000đ để đi mua ma túy. Một lúc sau D cầm về 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 coóng thủy tinh; 01 lọ thủy tinh trong suốt; 01 ống hút nhựa. Cả bốn ngồi tại phòng khách nhà T; T cho ma túy đá vào coóng thủy tinh, bật lửa đốt coóng thủy tinh để ma túy đá tan chảy sinh ra khói rồi dẫn khói vào lọ thủy tinh đựng nước. T, I, C, D lần lượt sử dụng ma túy bằng cách dùng miệng ngậm vào một đầu ống hút nhựa để hút khói bên trong lọ thủy tinh. Sau đó I lấy bộ máy kích cá bằng điện của T để đi đánh bắt cá ngoài đồng thôn Cặp Thượng. Khoảng 02 giờ ngày 18/4/2021, T đi ra đồng tìm I lấy lại bộ kích cá để đi đánh bắt cá; I về nhà T gọi D đi ra ngoài cánh đồng soi cua cá. Một lúc sau I đi về được khoảng 200m thì quay lại nhìn nhưng không thấy ánh đèn D sử dụng để soi cua cá; I gọi D nhưng không thấy trả lời nên đi đến chỗ D soi cua cá lúc trước thì phát hiện D đang nằm sấp úp mặt dưới mương nước. I kéo D lên bờ rồi chạy đi gọi T, C hỗ trợ đưa D đến Trạm y tế xã T để cấp cứu thì được nhân viên y tế xác định D đã tử vong trước khi vào Trạm y tế.

Tại kết luận giám định số 267/KLGD-PC09 ngày 17/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất màu vàng nâu bám dính bên trong coóng thủy tinh gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính bên trong coóng thủy tinh rất ít nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận thực hiện hành vi như đã nêu trên. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho D. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 coóng thủy tinh, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSTPHD ngày 25/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn T, Lê Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật

hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Phạm Văn T, Lê Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo C. Đề nghị xử phạt Phạm Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2021; xử phạt Lê Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/02/2022. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 coóng thủy tinh, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của các bị cáo:* Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 17/4/2021, Phạm Văn T, Lê Văn C, Phạm Văn I, Hoàng Văn D thống nhất cùng nhau sử dụng ma túy tại nơi ở của Phạm Văn T tại thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. C đưa cho D 330.000đ để đi mua ma túy. D đi mua 01 gói ma túy tổng hợp loại Methamphetamine và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy. Cả bọn cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng khách nhà T.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo C đưa tiền cho D đi mua ma túy về cho cả bọn sử dụng là hành vi cung cấp ma túy để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo T đồng ý cho những người khác sử dụng ma túy tại nhà ở do mình quản lý là hành vi cung cấp địa điểm để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cả bốn người gồm T, C, I, D đều sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của T. Vì vậy hành vi của T, C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “đối với hai người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với các bị cáo:* Bị cáo T cung cấp địa điểm để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính. Bị cáo C cung cấp ma túy để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ hai. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo C có bố để được tặng thưởng huân chương, huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo mục đích giáo dục đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mỗi bị cáo đã thực hiện.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét các bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[4] *Về vật chứng:* 01 coóng thủy tinh, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí:* Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp. Liên quan đến vụ án có Hoàng Văn D là người trực tiếp đi mua ma túy và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy nhưng hiện D đã chết nên không đặt ra xử lý. Phạm Văn I có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với I là phù hợp. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho D nên không có căn cứ xử lý. Ngoài ra Công an thành phố Hải Dương đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T, Phạm Văn I về hành vi sử dụng bộ kích cá bằng điện để đánh bắt cá và xử lý vật chứng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn T, Lê Văn C. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lê Văn C.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều

106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Lê Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Phạm Văn T **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2021.

- Xử phạt Lê Văn C **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/02/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút nhựa (*tình trạng và đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).

4. Buộc Phạm Văn T, Lê Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý